

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 142/2020/HSST

Ngày 03-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dư

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Trung

Ông Hoàng Việt Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Thế M; Tên gọi khác: Không, Sinh ngày 14 tháng 4 năm 1993; Tại: Tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Buôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 21/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số: 07/2015/HSST. Ngày 09/8/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/01/2020, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn T, sinh năm 1947 - vắng mặt

Địa chỉ: Đường Q, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Phan Thanh G, sinh năm 1962 - vắng mặt

Địa chỉ: Đường N, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thế M là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá, thông qua một người bạn ngoài xã hội tên L (không rõ nhân thân lai lịch) giới thiệu H là người bán ma túy. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17 tháng 01 năm 2020, M sử dụng điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xanh đen gắn sim số 0905.372.914 gọi cho H (không rõ nhân thân, lai lịch) qua số điện thoại 0905.929.966 hỏi mua một góc tám ma túy đá, H đồng ý bán với giá 800.000 (tám trăm nghìn) đồng và hẹn M đến đầu hẻm H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, M đi xe ôm Grad từ đường 30/4 giao với đường Y, phường T, thành phố B đến điểm hẹn. Khi M đến trước số nhà đường H, phường T, thành phố B (đối diện hẻm H) thấy H đi bộ từ trong hẻm ra bán cho M một gói ma túy đá, M cầm trong lòng bàn tay phải chưa kịp đi về thì bị tổ tuần tra Công an phường T, thành phố B phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của M một gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. M khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng cho bản thân và được niêm phong theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 65/GĐMT-PC09 ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4587 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,4310 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản cáo trạng số: 133/CT-VKS ngày 04/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố Võ Thế M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Thế M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1

Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Thế M mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,4310gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 65/GĐMT-PC09, ngày 21/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại Sam Sung màu xanh đen gắn sim số 0905.372.914 là công cụ bị can M sử dụng để phạm tội.

Trả cho bị cáo chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh gắn sim số 0905.208.323 và số tiền 68.000 đồng là tài sản của bị cáo M không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Võ Thế M là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 14 giờ 35' ngày 17/01/2020, tại trước số nhà đường H, phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Võ Thế M có hành vi tàng trữ trái phép 0,4587 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, ...;

b, ...;

c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

[2] Võ Thế M là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, ăn chơi đua đòi bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,4587 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm lây lan, phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật... Bản thân bị cáo ngày 21/5/2015 đã bị Tòa án nhân dân Huyện L, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà tiếp tục phạm tội; Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành con người tốt có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Do đó cần xem xét tăng nặng trách nhiệm hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, cha bị cáo là ông Võ Văn Tiến được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[6] Đối với nguồn ma túy, M khai do L (không rõ nhân thân lai lịch) chỉ cho bị cáo mua ma túy của người phụ nữ tên H (không rõ nhân thân lai lịch) và người chạy xe Grab chở bị cáo đến địa điểm mua ma túy; Do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng, nên đã tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Tịch thu tiêu hủy 0,4310gam Methamphetamine còn lại sau giám định, là tang vật của vụ án trong gói niêm phong số: 65/GĐMT-PC09, ngày 21/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

[7.2] Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại Sam Sung màu xanh đen gắn sim số 0905.372.914 là công cụ bị cáo M sử dụng để phạm tội.

[7.3] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh gắn sim số 0905.208.323 và số tiền 68.000 đồng là tài sản của bị cáo M không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo M, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Thế M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Võ Thế M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 18/01/2020).

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,4310gam Methamphetamine còn lại sau giám định, là tang vật của vụ án trong gói niêm phong số: 65/GĐMT-PC09, ngày 21/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại Sam Sung màu xanh đen gắn sim số 0905.372.914 là công cụ bị cáo Võ Thế M sử dụng để phạm tội.

- Trả cho Võ Thế M chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh gắn sim số 0905.208.323 và số tiền 68.000 đồng (sáu mươi tám nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2020 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thế M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Dư